

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHỆ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày: 04-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHỆ, TỈNH THANH HÓA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST – HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thị X – Sinh năm: 1984 tại phường ML, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: TDP HN, phường ML, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hữu Ch (Đã chết) và bà: Trịnh Thị X1 – Sinh năm: 1952; Chồng: Nguyễn Văn D – Sinh năm: 1985; Có 04 con: Lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022 đến ngày 26/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Nguyễn Văn Th – Sinh năm: 1982; Trú tại: TDP XH, phường HH, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 25/3/2022, tại tổ dân phố HN, phường ML, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa, Lê Thị X và Nguyễn Văn Th (sinh năm 1982 trú tại tổ dân phố XH, phường HH, thị xã Nghệ) đang có hành vi mua bán số lô, số đề thì bị

tổ Công tác công an thị xã NghS phát hiện, bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu giữ 02 tờ các ghi số lô X bán cho anh Th; 01 tờ giấy A4 là bảng kê các số lô, số đề X bán trong ngày 25/3/2022; số tiền 6.450.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu hồng, imei 1: 866566031296737, imei 2: 866566031296729 bên trong lắp sim số 0971.844.659 và 0979.837.502, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị X khai nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi, nên trong ngày 25/3/2022, X có bán các số lô, số đề cho người chơi có nhu cầu, mục đích để thu lợi bất chính.

Về phương thức chơi, giữa X và những người chơi thỏa thuận, quy ước với nhau, lấy kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để xác định thắng thua. Số đề, số lô được quy ước là số tự nhiên có hai chữ số (tính từ 00 đến 99), người chơi có thể mua một hoặc nhiều số khác nhau. Số trúng đề là số trùng với hai số cuối giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 70 lần. Số lô được tính theo điểm mua của mỗi số, mỗi điểm lô tương ứng với số tiền mua là 23.000^d; số trúng lô là số trùng với hai số cuối bất kỳ các giải (27 giải) của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 điểm lô ăn 80.000^d. Nếu thua người chơi sẽ mất số tiền đã đánh. Khi bán các số lô, số đề, X ghi các số và số tiền mua tương ứng của người chơi vào một tờ giấy nhỏ (*gọi là phôi đề*) rồi đưa cho người chơi để làm căn cứ đối chiếu, tính thắng thua.

Quá trình điều tra xác định ngày 25/3/2022, X đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Th và các đối tượng không quen biết với tổng số tiền là 8.240.000^d. Số tiền này, người chơi đã thanh toán hết cho X. Cụ thể:

- X bán cho Thành 4 số lô, tổng 200 điểm tương ứng số tiền là 4.600.000^d.
- X bán cho các đối tượng không quen biết 23 số đề tương ứng số tiền là 880.000^d và 10 số lô, tổng 120 điểm tương ứng số tiền là 2.760.000^d.

Đối với Nguyễn Văn Th là người mua số lô của Lê Thị X ngày 25/3/2022, Thành chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đánh bạc dưới 5.000.000^d nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an thị xã NghS đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Th.

Về những đối tượng mua số lô, số đề tại nhà Lê Thị X ngày 25/3/2022, do X khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình bắt người phạm tội quả tang, tổ công tác Công an thị xã NghS đã thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 29 tờ tiền Việt Nam đồng có tổng giá trị là 6.450.000 đồng. Tại bản kết luận giám định số 1312/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 29 tờ tiền thu giữ được là tiền thật. Số tiền đánh bạc còn lại là 1.790.000 đồng X đã dùng để mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình nên không thu giữ được.

- 01 tờ giấy A4 là bảng kê các số lô, số đề X bán cho những người không quen biết và 02 tờ các ghi số lô X bán cho Thành ngày 25/3/2022.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu hồng, imei 1: 866566031296737, imei 2: 866566031296729 bên trong lắp sim số 0971.844.659 và 0979.837.502, đã qua sử dụng.

Sau khi xác minh làm rõ, xét thấy chiếc điện thoại di động thu giữ trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Thị X.

Đối với 01 tờ giấy A4 là bảng kê các số lô, số đề X bán cho các đối tượng không quen biết và 02 tờ các ghi số lô X bán cho Thành ngày 25/3/2022 có chữ ký xác nhận của Lê Thị X đã được cơ quan điều tra đưa tài liệu vào hồ sơ vụ án.

Đối với 29 tờ tiền Việt Nam đồng có tổng giá trị 6.450.000^d hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số: 88/CT – VKSNS ngày 09/6/2022 của VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Thị X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS

Tuyên bố bị cáo Lê Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

- Mức phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền tổng số tiền 8.240.000^d (Tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Trong đó gồm: 6.450.000^d hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận tài sản số 08/2022/BBBG – KBNS ngày 21/4/2022, phiếu nhập kho ngày 25/4/2022 của Kho bạc Nhà nước thị xã NghS và 1.790.000^d theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0005869 ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã NghS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Thị X khai nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên ngày 25/3/2022, Lê Thị X đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn Th (*sinh năm 1982 trú tại tổ dân phố XH, phường HH, thị xã NghS*) và một số đối tượng khác không rõ danh tính, địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc được xác định là **8.240.000^d** (*Tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Về phương thức chơi như sau: Giữa X và những người chơi thỏa thuận, quy ước với nhau, lấy kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để xác định thắng thua. Số đề, số lô được quy ước là số tự nhiên có hai chữ số (tính từ 00 đến 99), người chơi có thể mua một hoặc nhiều số khác nhau. Số trúng đề là số trùng với hai số cuối giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 70 lần. Số lô được tính theo điểm mua của mỗi số, mỗi điểm lô tương ứng với số tiền mua là 23.000^d; số trúng lô là số trùng với hai số cuối bất kỳ các giải (27 giải) của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 điểm lô ăn 80.000^d. Nếu thua người chơi sẽ mất số tiền đã đánh. Khi bán các số lô, số đề, X ghi các số và số tiền mua tương ứng của người chơi vào một tờ giấy nhỏ (*gọi là phôi đề*) rồi đưa cho người chơi để làm căn cứ đối chiếu, tính thắng thua.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên toà, đại diện VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Thị X phạm tội “Đánh bạc”^c, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hiện nay tệ nạn bài bạc, lô đề trên địa bàn thị xã NghS đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình. Đã có rất nhiều gia đình dẫn đến tan vỡ vì vợ, chồng lao vào con đường lô, đề, bài bạc. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử và lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Căn cứ vào pháp luật hình, sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu hồng, imei 1: 866566031296737, imei 2: 866566031296729 bên trong lắp sim số 0971.844.659 và 0979.837.502, đã qua sử dụng. Xét thấy chiếc điện thoại di động thu giữ trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền tổng số tiền 8.240.000^d (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Trong đó gồm: 6.450.000^d thu giữ khi bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận tài sản số 08/2022/BBBG – KBNS ngày 21/4/2022, phiếu nhập kho ngày 25/4/2022 của Kho bạc Nhà nước thị xã NghS và 1.790.000^d bị cáo tự nguyện nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0005869 ngày 28/6/2022

của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa là tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Lê Thị X 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường ML, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa, để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền tổng số tiền 8.240.000^d (*Tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Trong đó gồm: 6.450.000^d thu giữ khi bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận tài sản số 08/2022/BBBG – KBNS ngày 21/4/2022, phiếu nhập kho ngày 25/4/2022 của Kho bạc Nhà nước thị xã NghS và 1.790.000^d bị cáo tự nguyện nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005869 ngày 28/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã NghS;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã NghS;
- Nhà tạm giữ - CA thị xã NghS;
- Chi cục THADS thị xã NghS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga